

Số: 04/2024/QĐST-KDTM

Dan Phượng, ngày 10 tháng 6 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 31 tháng 5 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 02/2024/TLST-KDTM ngày 14 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và phát triển Việt N (BIDV)

Địa chỉ trụ sở: Tháp BIDV, 35 Hàng Vôi, phường Lý Thái T, quận Hoàn K, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Ngọc Ph - Phó giám đốc BIDV Chi nhánh Hoài Đ; ông Nguyễn Ngọc M - Phó Trưởng phòng quản lý rủi ro BIDV - Chi nhánh Hoài Đ; ông Lưu Xuân H - Phó trưởng phòng khách hàng doanh nghiệp BIDV- Chi nhánh Hoài Đ (Theo quyết định số 1382/QĐ-BIDV. HĐ ngày 12/10/2023).

* Bị đơn: Công ty TNHH Phong C

Địa chỉ: Tầng 8, tòa nhà Mecanimex, số 4 Vũ Ngọc Ph, phường Láng H, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Ngọc L - Giám đốc

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Hữu A, sinh năm 1970

- Bà Trần Mỹ H, sinh năm 1973

Người đại diện theo ủy quyền của bà Trần Mỹ H là: Ông Nguyễn Hữu A, sinh năm 1970 (Theo hợp đồng ủy quyền lập ngày 13/3/2023 tại Văn phòng công chứng Hồng Hà, thành phố Hà Nội).

Đều cùng địa chỉ: Căn hộ 1207, khu A M3M4 Nguyễn Chí Th, phường Láng H, quận Đống Đ, thành phố Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công ty TNHH Phong C xác nhận nợ BIDV theo Hợp đồng tín dụng hạn mức số 01/2020/1032686/HĐTD ngày 19/11/2020 và các Hợp đồng tín dụng cụ thể tạm tính đến ngày 31/5/2024, như sau:

Hợp đồng ngày 15/9/2020, Công ty nợ BIDV số tiền 331.623.402 đồng. Trong đó: Nợ gốc 0 đồng, lãi trong hạn 254.270.083 đồng, lãi quá hạn 77.353.319 đồng.

Hợp đồng ngày 21/9/2020, Công ty nợ BIDV số tiền 391.620.624 đồng. Trong đó: Nợ gốc 0 đồng, lãi trong hạn 293.580.417 đồng, lãi quá hạn 98.040.207 đồng.

Hợp đồng ngày 23/9/2020, Công ty nợ BIDV số tiền 255.826.846 đồng. Trong đó: Nợ gốc 0 đồng, lãi trong hạn 190.772.905 đồng, lãi quá hạn 65.053.941 đồng.

Hợp đồng ngày 24/9/2020, Công ty nợ BIDV số tiền 399.009.210 đồng. Trong đó: Nợ gốc 0 đồng, lãi trong hạn 297.772.634 đồng, lãi quá hạn 101.236.576 đồng.

Hợp đồng ngày 01/10/2020, Công ty nợ BIDV số tiền 300.534.365 đồng. Trong đó: Nợ gốc 0 đồng, lãi trong hạn 226.595.645 đồng, lãi quá hạn 73.938.720 đồng.

Hợp đồng ngày 02/10/2020, Công ty phải trả nợ BIDV số tiền 273.213.000 đồng. Trong đó: Nợ gốc 0 đồng, lãi trong hạn 207.360.000 đồng, lãi quá hạn 65.853.000 đồng.

Hợp đồng ngày 06/10/2020, Công ty nợ BIDV số tiền 253.520.630 đồng. Trong đó: Nợ gốc 0 đồng, lãi trong hạn 193.305.600 đồng, lãi quá hạn 60.215.030 đồng.

Hợp đồng ngày 08/10/2020, Công ty nợ BIDV số tiền 228.277.500 đồng. Trong đó: Nợ gốc 0 đồng, lãi trong hạn 172.800.000 đồng, lãi quá hạn 55.477.500 đồng.

Hợp đồng ngày 14/10/2020, Công ty nợ BIDV số tiền 467.427.429 đồng. Trong đó: Nợ gốc 279.983.240 đồng, lãi trong hạn 144.110.269 đồng, lãi quá hạn 43.333.920 đồng.

Hợp đồng ngày 20/10/2020, Công ty nợ BIDV số tiền 1.307.360.000 đồng. Trong đó: Nợ gốc 1.000.000.000 đồng, lãi trong hạn 238.200.000 đồng, lãi quá hạn 69.160.000 đồng.

Hợp đồng ngày 22/10/2020, Công ty nợ BIDV số tiền 268.698.870 đồng. Trong đó: Nợ gốc 0 đồng, lãi trong hạn 205.286.400 đồng, lãi quá hạn 63.412.470 đồng.

Hợp đồng ngày 23/10/2020, Công ty nợ BIDV số tiền 1.041.469.166 đồng. Trong đó: Nợ gốc 796.863.846 đồng, lãi trong hạn 189.812.978 đồng, lãi quá hạn 54.792.342 đồng.

Hợp đồng ngày 28/10/2020, Công ty nợ BIDV số tiền 1.691.218.200 đồng. Trong đó: Nợ gốc 1.295.000.000 đồng, lãi trong hạn 308.469.000 đồng, lãi quá hạn 87.749.200 đồng.

Hợp đồng ngày 29/10/2020, Công ty nợ BIDV số tiền 1.517.697.600 đồng. Trong đó: Nợ gốc 1.160.000.000 đồng, lãi trong hạn 276.312.000 đồng, lãi quá hạn 81.385.600 đồng.

Hợp đồng ngày 14/12/2020, Công ty nợ BIDV số tiền 1.757.573.240 đồng. Trong đó: Nợ gốc 1.354.000.000 đồng, lãi trong hạn 322.522.800 đồng, lãi quá hạn 81.050.440 đồng.

Hợp đồng ngày 15/12/2020, Công ty nợ BIDV số tiền 1.566.871.020 đồng. Trong đó: Nợ gốc 1.205.879.034 đồng, lãi trong hạn 287.240.385 đồng, lãi quá hạn 73.751.601 đồng.

Hợp đồng ngày 16/12/2020, Công ty nợ BIDV số tiền 1.662.028.800 đồng. Trong đó: Nợ gốc 1.280.000.000 đồng, lãi trong hạn 304.896.000 đồng, lãi quá hạn 77.132.800 đồng.

Hợp đồng ngày 17/12/2020, Công ty nợ BIDV số tiền 1.489.424.136 đồng. Trong đó: Nợ gốc 1.147.600.000 đồng, lãi trong hạn 273.358.320 đồng, lãi quá hạn 68.465.816 đồng.

Hợp đồng ngày 18/12/2020, Công ty nợ BIDV số tiền 1.427.866.000 đồng. Trong đó: Nợ gốc 1.100.000.000 đồng, lãi trong hạn 262.020.000 đồng, lãi quá hạn 65.846.000 đồng.

Hợp đồng ngày 11/01/2021, Công ty nợ BIDV số tiền 673.641.164 đồng. Trong đó: Nợ gốc 525.000.000 đồng, lãi trong hạn 119.915.833 đồng, lãi quá hạn 28.725.331 đồng.

Hợp đồng ngày 15/01/2021, Công ty nợ BIDV số tiền 185.232.932 đồng. Trong đó: Nợ gốc 145.000.000 đồng, lãi trong hạn 32.340.999 đồng, lãi quá hạn 7.891.933 đồng.

Hợp đồng ngày 26/02/2021, Công ty nợ BIDV số tiền 2.013.825.175 đồng. Trong đó: Nợ gốc 1.575.000.000 đồng, lãi trong hạn 359.445.207 đồng, lãi quá hạn 79.379.968 đồng.

Hợp đồng ngày 02/3/2021, Công ty nợ BIDV số tiền 1.795.921.041 đồng. Trong đó: Nợ gốc 1.405.000.000 đồng, lãi trong hạn 319.570.117 đồng, lãi quá hạn 71.350.924 đồng.

Tổng nợ: 21.299.880.350đ (Hai mươi một tỷ hai trăm chín mươi chín triệu tám trăm tám mươi nghìn ba trăm năm mươi đồng). Trong đó: Nợ gốc 14.269.326.120 đồng; lãi trong hạn 5.479.957.592 đồng; lãi quá hạn 1.550.596.638 đồng.

2.2. Thời hạn trả nợ: Công ty TNHH Phong C trả nợ toàn bộ khoản vay nêu trên cho BIDV vào ngày 31/12/2024.

2.3. Kể từ ngày 01/6/2024, Công ty TNHH Phong C có trách nhiệm thanh toán phần nợ lãi phát sinh trên dư nợ gốc theo lãi suất thỏa thuận quy định trong hợp đồng tín dụng và các hợp đồng tín dụng cụ thể nêu trên cho đến khi thanh toán xong khoản vay.

2.4. Trường hợp, hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

3. Án phí: Công ty TNHH Phong C tự nguyện chịu toàn bộ án phí kinh doanh thương mại số tiền 64.649.000đ (Sáu mươi tư triệu sáu trăm bốn mươi chín nghìn đồng).

Trả lại Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và phát triển Việt N (BIDV) số tiền 63.437.000đ (Sáu mươi ba triệu bốn trăm ba mươi bảy nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010150 ngày 14/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án

theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đan Phượng;
- Chi cục THADS huyện Đan Phượng;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thu